

Soạn bài Những câu hát dân gian về vẻ đẹp quê hương (Chân Trời Sáng Tạo)

Chuẩn bị đọc

Câu hỏi (trang 62 SGK Ngữ văn 6 tập 1)

Trả lời:

Cụm từ “vẻ đẹp quê hương” gợi ra cho em là những khung cảnh thiên nhiên tươi đẹp trên mọi miền đất nước từ thành thị đến thôn quê, từ miền núi đến đồng bằng

Trải nghiệm cùng văn bản

Câu 1 (trang 62 SGK Ngữ văn 6 tập 1)

Trả lời:

Qua câu ca dao này, em cảm nhận được kinh thành Thăng Long là nơi đông đúc, nhộn nhịp với 36 phố phường buôn bán tấp nập với những tên phố hiện lên cũng đầy ấn tượng và có nét đặc trưng riêng cho từng con phố.

Suy ngẫm và phản hồi

Câu 1 (trang 63 SGK Ngữ văn 6 tập 1):

Trả lời

Hình ảnh kinh thành Thăng Long hiện lên với đầy đủ tên gọi của 36 phố phường. Những từ ngữ như “phồn hoa thứ nhất Long Thành”, “người về nhớ cảnh ngân nga” đã góp phần thể hiện niềm tự hào về sự đông đúc, nhộn nhịp của phố phường Hà Nội và thể hiện tình cảm lưu luyến của tác giả khi phải xa Long Thành.

Câu 2 (trang 63 SGK Ngữ văn 6 tập 1):

Trả lời:

Bài ca dao số 2 đã giới thiệu về một vẻ đẹp khác của quê hương, đó là vẻ đẹp về truyền thống giữ nước của dân tộc, tác giả dân gian đã giới thiệu địa danh lịch sử, gắn với những chiến công lịch sử oanh liệt của dân tộc (ba lần phá tan quân xâm lược trên sông Bạch Đằng, cuộc khởi nghĩa của Lê Lợi và nghĩa quân Lam Sơn chiến thắng giặc Minh). Qua đó, đã thể hiện niềm tự hào và tình yêu với quê hương đất nước.

Câu 3 (trang 63 SGK Ngữ văn 6 tập 1):**Trả lời:**

Bài ca dao 3 đã gọi lên vẻ đẹp của vùng đất Bình Định qua vẻ đẹp thiên nhiên, của lịch sử đấu tranh anh hùng (chiến công của nghĩa quân Tây Sơn ở đầm Thị Nại), của lòng chung thủy, sắt son của người phụ nữ (núi Vọng Phu), của những món ăn dân dã đặc trưng nơi đây.

Tác giả đã sử dụng phép điệp từ “có” trong câu lục bát “Bình Định có núi Vọng Phu/ Có đầm Thị Nại, có cù lao Xanh.”

Tác dụng: Điệp từ này đã góp phần nhấn mạnh những nét đẹp đặc trưng của Bình Định và thể hiện lòng tự hào của tác giả dân gian về mảnh đất quê hương.

Câu 4 (trang 63 SGK Ngữ văn 6 tập 1): Thể thơ lục bát thể hiện qua bài ca dao số 3**Trả lời:**

- Số dòng thơ: 4 dòng (2 dòng lục có sáu tiếng, 2 dòng bát có 8 tiếng)
- Vận trong các dòng thơ: tiếng thứ 6 của câu lục hiệp với tiếng thứ 6 của câu bát: phu-cù, xanh-anh-canh)
- Nhịp thơ: Dòng 1 nhịp 2/4, dòng 2 nhịp 4/4, dòng 3 nhịp 4/2, dòng 4 nhịp 4/4

Câu 5 (trang 63 SGK Ngữ văn 6 tập 1)**Trả lời:**

Những hình ảnh “cá tôm sẵn bắt, lúa trời sẵn ăn” thể hiện sự trù phú về sản vật mà thiên nhiên đã hào phóng ban tặng và qua đó thể hiện niềm tự hào về sự giàu có của thiên nhiên vùng Đồng Tháp Mười.

Câu 6 (trang 64 SGK Ngữ văn 6 tập 1)**Trả lời:**

Qua bốn bài ca dao, đã thể hiện được vẻ đẹp của quê hương qua vẻ đẹp thiên nhiên, con người, truyền thống lịch sử đấu tranh, văn hoá của vùng đất. Qua đó tác giả thể hiện tình cảm, sự tự hào về quê hương, đất nước.

Dựa vào những hình ảnh, từ ngữ, biện pháp nghệ thuật được các tác giả dân gian thể hiện qua từng bài ca dao.

Câu 7 (trang 64 SGK Ngữ văn 6 tập 1)

Bài ca dao	Từ ngữ, hình ảnh độc đáo	Giải thích
1	Phồn hoa thứ nhất Long Thành/ Phố giăng mắc cửi, đường quanh bàn cờ	Câu thơ gợi lên hình ảnh kinh thành Thăng Long đông đúc, nhộn nhịp, đường xá
2	Sâu nhất là sông Bạch Đằng/ Ba lần giặc đến, ba lần giặc tan	Thể hiện được vẻ đẹp và lòng tự hào về lịch sử quê hương.
3	Có đầm Thị Nại, có cù lao Xanh	Điệp từ “có” thể hiện lòng tự hào về những cảnh đẹp quê hương gắn liền với lịch sử.
4	tôm sần bắt, trời sần ăn	Hình ảnh thể hiện sự trù phú, giàu có của thiên nhiên ban tặng người dân Tháp Mười.

Câu 8 (trang 64 SGK Ngữ văn 6 tập 1)

Trả lời:

Em thích nhất là bài ca dao số 1, bài thơ đã thể hiện được vẻ đẹp phồn hoa đô thị của phố phường Hà Nội xưa. Đó chính là niềm tự hào về mảnh đất kinh thành, nơi hội tụ tinh hoa của đất nước.